



běi jí guāng

极光

noun · northern lights; aurora borealis

Example Sentences

Běi jí guāng fēi cháng měi lì
极光非常美丽。

The northern lights are very beautiful.

Zài Nuó wēi kě yǐ kàn dào zhuàng guān de běi jí guāng
在挪威可以看到壮观的极光。

You can see spectacular northern lights in Norway.

Trace each character, then write the word on your own.

北	北	北	北	北	北	北	北				
极	极	极	极	极	极	极	极	极	极		
光	光	光	光	光	光	光	光	光			